

Số: 274/QĐ-XPVPHC

Đắk Lắk, ngày 01 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Xử phạt vi phạm hành chính**

**CỤC TRƯỞNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐẮK LẮK**

*Căn cứ Điều 57, Điều 68 Luật Xử lý vi phạm hành chính;*

*Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 23, điểm d khoản 1 Điều 163 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014, 2022;*

*Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 64 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bố trợ tư pháp, hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã;*

*Căn cứ Quyết định số 218/QĐ-CTHADS ngày 13/7/2022 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk về việc Giao quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thi hành án dân sự;*

*Căn cứ Bản án số 82/2021/DSPT ngày 25/01/2021 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng; Bản án số 15/2020/DSST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;*

*Căn cứ Quyết định thi hành án số 206/QĐ-CCTHADS ngày 12/4/2021 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk;*

*Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 01/BB-VPHC ngày 29/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk;*

*Căn cứ Công văn số 392/CCTHA-DS ngày 29/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk về việc đề nghị xử phạt vi phạm hành chính;*

*Tôi: Bùi Công Mươi*

*Chức vụ: Phó Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Xử phạt vi phạm hành chính đối với ông, bà có tên sau đây:

1. Họ và tên: Trần Văn Trai, Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 15/8/1968; Quốc tịch: Việt Nam

Nghề nghiệp: Làm Nông

Nơi ở hiện tại: thôn Yên Thành 2, xã Đắk Nuê, huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk.

Số Căn cước công dân: 040606800095; Ngày cấp: 30/3/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an.

2. Họ và tên: Nguyễn Thị Thùy Dung, Giới tính: Nữ

Ngày, tháng, năm sinh: 20/11/1975; Quốc tịch: Việt Nam



Nghề nghiệp: Làm Nông

Nơi ở hiện tại: thôn Yên Thành 2, xã Đăk Nuê, huyện Lăk, tỉnh Đăk Lăk.

Số Căn cước công dân: 040175002649; Ngày cấp: 30/3/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an.

3. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

Ông Trần Văn Trai và bà Nguyễn Thị Thùy Dung không thực hiện công việc phải trả lại diện tích lấn chiếm là 8.829,5 m<sup>2</sup> đất thuộc lô h, khoảnh 1, tiểu khu 1373 xã Đăk Nuê, huyện Lăk, tỉnh Đăk Lăk cho hộ gia đình bà Trần Thị Thu (có sơ đồ đất kèm theo bản án) và phải di dời toàn bộ cây trồng mà ông Trai, bà Dung đã trồng trên đất ra khỏi diện tích đất 8.829,5 m<sup>2</sup> gồm 547 cây cà phê trồng năm 2011, 270 cây cà phê trồng năm 2012, 01 cây chôm chôm trồng năm 2013, 02 cây bơ trồng năm 2013 và 21 cây muồng trồng năm 2013 (thực tế hiện nay số cây trồng có thể biến động).

Theo nội dung Bản án số 82/2021/DSPT ngày 25/01/2021 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng; Bản án số 15/2020/DSST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk và Quyết định thi hành án số 206/QĐ-CCTHADS ngày 12/4/2021 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lăk, tỉnh Đăk Lăk.

4. Quy định tại: điểm a khoản 3 Điều 64 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo trợ tư pháp, hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã.

5. Các tình tiết tăng nặng: Không

6. Các tình tiết giảm nhẹ: Không

7. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền 4.000.000 đồng (Bằng chữ: Bốn triệu đồng chẵn).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả:

Phải trả lại diện tích lấn chiếm là 8.829,5 m<sup>2</sup> đất thuộc lô h, khoảnh 1, tiểu khu 1373 xã Đăk Nuê, huyện Lăk, tỉnh Đăk Lăk cho hộ gia đình bà Trần Thị Thu (có sơ đồ đất kèm theo bản án) và phải di dời toàn bộ cây trồng mà ông Trai, bà Dung đã trồng trên đất ra khỏi diện tích đất 8.829,5 m<sup>2</sup> gồm 547 cây cà phê trồng năm 2011, 270 cây cà phê trồng năm 2012, 01 cây chôm chôm trồng năm 2013, 02 cây bơ trồng năm 2013 và 21 cây muồng trồng năm 2013 (thực tế hiện nay số cây trồng có thể biến động).

Theo nội dung Bản án số 82/2021/DSPT ngày 25/01/2021 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng; Bản án số 15/2020/DSST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk và Quyết định thi hành án số 206/QĐ-CCTHADS ngày 12/4/2021 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lăk, tỉnh Đăk Lăk.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/8/2022.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho ông Trần Văn Trai và bà Nguyễn Thị Thùy Dung là cá nhân vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông Trần Văn Trai và bà Nguyễn Thị Thùy Dung có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà ông Trần Văn Trai và bà Nguyễn Thị Thùy Dung không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Trường hợp không nộp tiền phạt trực tiếp cho người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 2 Điều 78 Luật xử lý vi phạm hành chính, ông Trần Văn Trai và bà Nguyễn Thị Thùy Dung phải nộp tiền phạt tại Kho bạc Nhà nước huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk hoặc nộp tiền phạt vào tài khoản số **3949.0.1054173.00000** của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Đắk Lắk trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt.

Ông Trần Văn Trai và bà Nguyễn Thị Thùy Dung có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk và Kho bạc Nhà nước tỉnh Đắk Lắk để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- Cục trưởng (để b/c);
- Viện KSND tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu: VT, HSXPVPHC, HSTHADS.

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



  
**Bùi Công Mười**

